

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH ĐẠT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 149/2022/DTD/CBTT

Hà Nam, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt
- Mã chứng khoán: DTD
  - Địa chỉ: Đường Nguyễn Thị Định, phường Thanh Châu, TP Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam
  - Điện thoại liên hệ: 02263 883 661 Fax: 0351 3883 136
  - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vũ Đức Quý
  - Loại thông tin công bố:  
☐ 24h ☐ 72h ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ
2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt công bố thông tin đính chính Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.

❖ **Nội dung trước khi đính chính:**

**III. Kết quả chào bán cổ phiếu**

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (***)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	6.147.205	5.437.362	5.437.362	1.303	1.303	0	709.843	88,45%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000		709.740	709.740	4	4	0	(709.740)	11,55%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305 (*)</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>103 (**)</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	6.142.459	5.433.928	5.433.928	1.294	1.294	0	708.531	88,40%
			709.740	709.740	4	4	0	(709.740)	11,55%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	4.746	3.434	3.434	9	9	0	1.312	0,06%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>103(**)</b>	<b>100%</b>

**Ghi chú:**

(\*) Trong 04 nhà đầu tư được Hội đồng quản trị phân phối cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết theo Nghị quyết số 136/2022/NQ-HĐQT ngày 09/11/2022, có 2 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu đã đăng ký và thực hiện quyền mua phần cổ phiếu đã lưu ký theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/09/2022, 2 nhà đầu tư còn lại chưa thực hiện quyền mua trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu. Do vậy, tổng số nhà đầu tư đăng ký mua và phân phối là  $1.303 + 2 = 1.305$  nhà đầu tư.

(\*\*) 103 cổ phiếu lẻ đã được hủy bỏ theo Phương án xử lý cổ phiếu lẻ đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2021.

(\*\*\*) Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (cột 10) được tính bằng số lượng cổ phiếu được phân phối (cột 5)/6.147.205 cổ phiếu.

**❖ Nội dung chính:****III. Kết quả chào bán cổ phiếu**

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (***)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	6.147.205	5.437.362	5.437.362	1.303	1.303	0	709.843	88,453%
2. Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết									
2.1. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000		709.740	709.740	4	4	0	0	11,546%
2.2. Xử lý cổ phiếu lẻ (đã hủy bỏ) (**)								103 (**)	0,001%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305 (*)</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	6.142.459	5.433.928	5.433.928	1.294	1.294	0	708.531	88,397%
			709.740	709.740	4	4	0	0	11,546%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	4.746	3.434	3.434	9	9	0	1.312	0,056%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305 (*)</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>103 (**)</b>	<b>99,999 %</b>

**Ghi chú:**

(\*) Trong 04 nhà đầu tư được Hội đồng quản trị phân phối cổ phiếu cổ đông hiện hữu không

194000  
NG TY  
ĐẦU TƯ  
T TRIỂN  
NH DẠ  
Y. T. H



mua hết theo Nghị quyết số 136/2022/NQ-HĐQT ngày 09/11/2022, có 2 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu đã đăng ký và thực hiện quyền mua phần cổ phiếu đã lưu ký theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/09/2022, 2 nhà đầu tư còn lại chưa thực hiện quyền mua trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu. Do vậy, tổng số nhà đầu tư đăng ký mua và phân phối là  $1.303 + 2 = 1.305$  nhà đầu tư.

(\*\*) 103 cổ phiếu lẻ đã được hủy bỏ theo Phương án xử lý cổ phiếu lẻ đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2021.

(\*\*\*) Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (cột 10) được tính bằng số lượng cổ phiếu được phân phối (cột 5)/6.147.205 cổ phiếu.

3. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung công bố thông tin:  
<http://thanhdathanam.vn/>

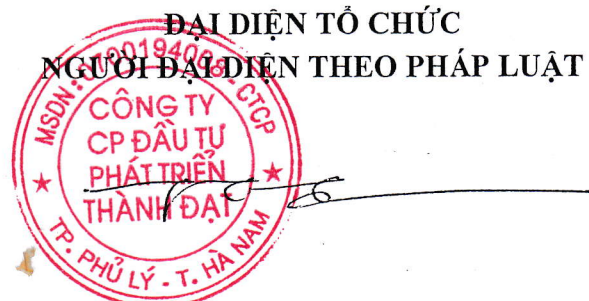
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/2022/BC-KQPH ngày 16/11/2022

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



NGUYỄN HUY CƯỜNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH ĐẠT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 141/2022/BC-KQPH

Hà Nam, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng**

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 222/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 3/8/2022)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**A. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành**

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt
2. Tên viết tắt : DTD
3. Địa chỉ trụ sở chính : Đường Nguyễn Thị Định, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
4. Số điện thoại : 0226 388 3136  
Website : <http://thanhdathanam.vn/>
5. Vốn điều lệ : 362.681.870.000 đồng
6. Mã cổ phiếu : DTD
7. Nơi mở tài khoản thanh toán : Ngân hàng Công thương tỉnh Hà Nam.

Số hiệu tài khoản : **118000018760**

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0700194008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 07/05/2001, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 19/10/2022.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):  
*Không có.*

**II. Phương án chào bán**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 6.147.205 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 6.147.205 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 61.472.050.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 61.472.050.000 đồng;
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối: Thông qua việc thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
  - Đối với cổ đông hiện hữu: Từ ngày 03/10/2022 đến hết ngày 25/10/2022.
  - Đối với nhà đầu tư mua cổ phiếu được phân phối lại: chậm nhất 14h00 ngày 10/11/2022.



8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 10/11/2022

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 12/2022, sau khi Công ty hoàn tất lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (***)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	6.147.205	5.437.362	5.437.362	1.303	1.303	0	709.843	88,453%
2. Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết									
2.1. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000		709.740	709.740	4	4	0	0	11,546%
2.2. Xử lý cổ phiếu lẻ (đã hủy bỏ) (**)								103 (**)	0,001%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305 (*)</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	6.142.459	5.433.928	5.433.928	1.294	1.294	0	708.531	88,397%
			709.740	709.740	4	4	0	0	11,546%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	4.746	3.434	3.434	9	9	0	1.312	0,056%
<b>Tổng số</b>		<b>6.147.205</b>	<b>6.147.102</b>	<b>6.147.102</b>	<b>1.305 (*)</b>	<b>1.305</b>	<b>0</b>	<b>103 (**)</b>	<b>99,999 %</b>

#### Ghi chú:

(\*) Trong 04 nhà đầu tư được Hội đồng quản trị phân phối cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết theo Nghị quyết số 136/2022/NQ-HĐQT ngày 09/11/2022, có 2 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu đã đăng ký và thực hiện quyền mua phần cổ phiếu đã lưu ký theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/09/2022, 2 nhà đầu tư còn lại chưa thực hiện quyền mua trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu. Do vậy, tổng số nhà đầu tư đăng ký mua và phân phối là  $1.303 + 2 = 1.305$  nhà đầu tư.

(\*\*) 103 cổ phiếu lẻ đã được hủy bỏ theo Phương án xử lý cổ phiếu lẻ đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-DHĐCĐ ngày 19/04/2021.

(\*\*) Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (cột 10) được tính bằng số lượng cổ phiếu được phân phối (cột 5)/6.147.205 cổ phiếu.

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:
- + Nêu số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất;
- + Nêu tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán.

ST T	Nhà đầu tư	Số ĐKKD/CMN D	Giá chào bán (đồng/c ổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu được phân phối		Tỷ lệ được phân phối trên Vốn điều lệ (%)		Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán	Gh i ch ú
				Trong đợt chào bán này	Tron g đợt chào bán 12 thán g gần nhất	Trong đợt chào bán này	Trong đợt chào bán 12 tháng gần nhất		
1	Đinh Thị Phương Thảo	168107725	10.000	200.000	0	0,55%	0	0,65 %	
Người có liên quan của Đinh Thị Phương Thảo sở hữu cổ phiếu: Không									
2	Vũ Đức Quý	168435990	10.000	109.740	0	0,30%	0	0,26 %	
Người có liên quan của Vũ Đức Quý sở hữu cổ phiếu: Không									
3	Dương Thị Thu Hiền	038190014462	10.000	200.000	0	0,55%	0	0,57 %	
Người có liên quan của Dương Thị Thu Hiền sở hữu cổ phiếu: Không									
4	Trần Đức Dũng	035084000380	10.000	200.000	0	0,55%	0	0,59 %	
Người có liên quan của Trần Đức Dũng sở hữu cổ phiếu: Không									
Tổng cộng				709.740	0	1,96%	0	2,06 %	

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 6.147.102 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán (103 cổ phiếu lẻ đã được hủy bỏ), trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 6.147.102 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 61.471.020.000 đồng, trong đó:
  - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 61.471.020.000 đồng;
  - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
- Tổng chi phí: 130.550.000 đồng.
  - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
  - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.



- Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.
- Chi phí khác (nếu có): 130.550.000 đồng.

Trong đó:

- + Chi phí dịch vụ tư vấn phát hành: 100.000.000 đồng;
- + Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng: 20.000.000 đồng;
- + Phí dịch vụ thực hiện quyền (chốt danh sách cổ đông VSD và danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm do VSD cấp): 10.000.000 đồng;
- + Phí chuyển tiền từ tài khoản VSD sang tài khoản phong tỏa của Công ty: 550.000 đồng

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 61.340.470.000 đồng.

#### V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

##### 1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông (*)	số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>3.247</b>	<b>42.383.857</b>	<b>423.838.570.000</b>	<b>99,926%</b>
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	13	1.109.869	11.098.690.000	2,617%
1.3	Cá nhân	3.234	41.273.988	412.739.880.000	97,309%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>17</b>	<b>31.432</b>	<b>314.320.000</b>	<b>0,074%</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	2	1.315	13.150.000	0,003%
2.2	Cá nhân	15	30.117	301.170.000	0,071%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>3.264</b>	<b>42.415.289</b>	<b>424.152.890.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	3	17.347.228	173.472.280.000	40,90%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.261	25.068.061	250.680.610.000	59,10%
	<b>Tổng cộng (2 + 3)</b>	<b>3.264</b>	<b>42.415.289</b>	<b>424.152.890.000</b>	<b>100%</b>

**Ghi chú:**

(\*): Số lượng cổ đông: Số cổ đông chốt tại ngày 31/10/2022 theo danh sách cổ đông định kỳ do VSD cấp.

##### 2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
----	-------------	---	-------------------	--------------



		khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	(Cổ phần)	(%)
1	Nguyễn Huy Cường	161084102	12.648.085	29,82%
2	Nguyễn Quang Trí	168405935/ 035092013051	2.225.769	5,25%
3	Nguyễn Thanh Tâm	035193011412/ 168499649	2.473.374	5,83%

#### VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận số dư tiền gửi phong tỏa của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Nam ngày 11/11/2022
2. Quyết định của Hội đồng quản trị số 136/2022/NQ-HĐQT về việc phân phối cổ phiếu ;
3. Công văn giải trình số 138/2022/GT về giải trình số dư tài khoản phong tỏa;
4. Sao kê tài khoản tiền gửi phong tỏa.

Hà Nam, ngày 16 tháng 11 năm 2022

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH ĐẠT**

Người đại diện theo pháp luật  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Nguyễn Huy Cường*